

Số: 2080 /KL-STP

Quảng Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2019

### KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành pháp luật về công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch tại UBND xã Nam Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình**

Thực hiện Quyết định số 1636/QĐ-STP ngày 22/7/2019, Quyết định số 1730/QĐ-STP ngày 30/7/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp Quảng Bình, trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTr ngày 04/5/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT VỀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA

Xã Nam Hóa là một xã miền núi đặc biệt khó khăn, thuộc Chương trình 135, có tổng diện tích đất tự nhiên 2.375.98 ha nằm về phía Tây Nam của huyện Tuyên Hóa, cách trung tâm huyện khoảng 10 km. Điều kiện địa hình phức tạp, có nhiều khe, suối. Toàn xã hiện có 03 thôn với 592 hộ, 2.284 nhân khẩu, có trên 90% dân số sống dựa vào sản xuất nông nghiệp, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, nhận thức và ý thức chấp hành về pháp luật còn hạn chế. Là địa bàn có những vấn đề nhạy cảm về đất đai, môi trường.

UBND xã Nam Hóa đã bố trí 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ chuyên môn Đại học Luật tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tư pháp. Đã bố trí bàn làm việc cho công chức tư pháp - hộ tịch; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác tư pháp được bố trí tại phòng giao dịch một cửa, đã trang bị 02 máy tính kết nối mạng Internet phục vụ cho việc nhập phần mềm quản lý hộ tịch và các công việc giao dịch hàng ngày một cách thuận lợi; tủ sách pháp luật và tủ đựng hồ sơ tài liệu được bố trí thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

Công tác hộ tịch, chứng thực của UBND xã Nam Hóa được giải quyết theo cơ chế một cửa đảm bảo nhanh chóng, kịp thời đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền. Mức thu lệ phí được niêm yết công khai tại phòng giao dịch một cửa thuận tiện cho người dân đến giao dịch và tra cứu.

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH VỀ TỪNG NỘI DUNG THANH TRA

Từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018, UBND xã Nam Hóa đã thực hiện 1408 việc chứng thực, trong đó:

- Chứng thực bản sao từ bản chính: 1.340 việc.
- Chứng thực hợp đồng, giao dịch: 68 hợp đồng.
- Lệ phí thu được: 10.457.000đ (Bằng chữ: Mười triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng chẵn).

a) Ưu điểm

- UBND xã Nam Hóa đã quan tâm tạo điều kiện, bố trí về nhân sự, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc để thực hiện công tác chứng thực.

- UBND xã Nam Hóa đã bám sát các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan để thực hiện chứng thực.

- Đã mở đầy đủ các loại sổ (sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; sổ chứng thực chữ ký/chứng thực điểm chỉ; sổ chứng thực bản sao từ bản chính) theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư 20/2015/TT-BTP; điền đầy đủ các thông tin ở trang bìa của Sổ; đã sử dụng đúng màu mực để cập nhật đầy đủ, rõ ràng vào sổ chứng thực các loại việc phát sinh; đã đóng dấu giáp lai và khóa sổ khi kết thúc năm theo quy định.

- Hồ sơ lưu trữ tại UBND xã tương đối khoa học, sắp xếp theo số thứ tự đã đăng ký trong sổ, theo từng loại việc, thuận tiện cho việc khai thác; ghi chép rõ ràng, lời chứng cơ bản được thực hiện theo mẫu quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

b) Tồn tại, thiếu sót

- Đa số Hợp đồng, giao dịch lưu thiếu thành phần hồ sơ như bản sao chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 14 và Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

- Các giấy tờ phải nộp trong hợp đồng, giao dịch như CMND, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, người đối chiếu chưa xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính là chưa phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP. Cụ thể, Hồ sơ chứng thực số 12, số 20, 46, 57... Quyền số 01/2018-SCT/HĐGD.

- Một số hồ sơ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, lời chứng thực hợp đồng giao dịch chưa đúng theo mẫu quy định tại hướng dẫn phân phụ lục Nghị định số 23/2015/NĐ-CP (hồ sơ số 09, 10, 17, 18, 19, 22, 24, 28, 30, 34, 43, 44, 49, 63, 67).

- Một số trường hợp thiếu giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản và người được hưởng di sản theo quy định của pháp luật về thừa kế. Cụ thể: Hồ sơ chứng thực số 46, 61, 50, 65... Quyền số 01/2018-SCT/HĐGD.

- Văn bản phân chia di sản sử dụng tên gọi chưa phù hợp với quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP. Theo quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP tên gọi phải là Văn bản thỏa thuận phân chia di sản. Nội dung của Văn bản phân chia di sản chưa thể hiện rõ hết ý chí của các đồng sở hữu trong việc định đoạt tài sản trong khối tài sản chung mà mới chỉ phân chia và xử lý phần di sản được hưởng thừa kế. Tài sản là quyền sử dụng đất chưa được đăng ký quyền sử dụng

nhưng vẫn thực hiện giao dịch là chưa phù hợp với Luật Đất đai, Bộ luật Dân sự và Điều C, Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP. Cụ thể: Hồ sơ chứng thực số 31, 37, 46, 53... Quyển số 01/2018-SCT/HĐ,GD.

- Hồ sơ chứng thực số 57, Quyển số 01/2018-SCT/HĐ,GD: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Ngọc Hà không ký vào từng trang của hợp đồng là không phù hợp với quy định tại Khoản 4, Điều 36, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

## 2. Công tác hộ tịch

- Từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018, UBND xã Nam Hóa đã thực hiện:

+ Đăng ký khai sinh: 105 trường hợp

+ Đăng ký khai tử: 09 trường hợp

+ Đăng ký kết hôn: 22 cặp

+ Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 38 giấy

+ Cấp bản sao trích lục Hộ tịch: 111 trường hợp

- Tổng số lệ phí thu được là: 1.523.000đ (*Bằng chữ: Một triệu, năm trăm năm hai mươi ba nghìn đồng*).

### a) Ưu điểm

- UBND xã Nam Hóa đã quan tâm tạo điều kiện, bố trí về nhân sự, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc để thực hiện công tác đăng ký hộ tịch.

- UBND xã Nam Hóa đã bám sát các quy định của Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch, Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện đăng ký hộ tịch; đã thực hiện việc niêm yết các văn bản, quy định về công tác hộ tịch, trình tự, thủ tục thực hiện, lệ phí hộ tịch tạo thuận lợi cho người dân trong việc theo dõi, tìm hiểu và thực hiện.

- Đã mở và cập nhật đầy đủ các loại sổ hộ tịch (Sổ đăng ký khai sinh, Sổ đăng ký khai tử, Sổ đăng ký kết hôn, Sổ cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, Sổ cấp bản sao Trích lục hộ tịch,...) theo quy định tại Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Thông tư số 15/2015/TT-BTP; ghi chép đầy đủ nội dung, đánh số thứ tự tại các trang theo quy định. Công tác lưu trữ thực hiện theo số thứ tự của năm và thực hiện ký khóa sổ cuối năm theo quy định; bảo quản hệ thống sổ và hồ sơ hộ tịch được thực hiện cơ bản tốt, sắp xếp gọn gàng, khoa học.

- Thời gian giải quyết các việc hộ tịch đảm bảo theo quy định.

### b) Tồn tại, thiếu sót

- Sổ Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:

+ Cách ghi ở mục “Trong thời gian cư trú tại ...từ ngày... đến ngày...” đối với những trường hợp chỉ cư trú ở địa phương chưa phù hợp với Khoản 2, Điều 25 Thông tư số 15/2015/TT-BTP. Cụ thể: Số 01 Trần Xuân Hòa, số 03 Trần Thị Hồng,

Số 04 Đinh Thị Hoa, 05 Trần Thị Thương, 06 Đinh Thị Thanh, 07 Lê Thị Mỹ Hạnh, 08 Đinh Xuân Hùng, 09 Trần Thị Thu Phương, 10 Hoàng Thị Thanh, 11 Phạm Thị Linh, 12 Lê Thị Hằng, 13 Lê Thị Hiền Lương, 14 Trần Thị Kim Chi, 15 Nguyễn Hoài Nam, 16 Cao Văn Dẫn, 17 Cao Lý Hùng, 18 Cao Thị Lan Anh, 19 Trần Thị Bích Ngọc, 20 Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Lê Thị Bích Thúy, 22 Trần Thị Lệ Hà.

+ Cách ghi mục đích sử dụng giấy xác nhận chưa phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 25 Thông tư số 15/2015/TT-BTP, không ghi nơi dự định làm thủ tục đăng ký kết hôn mà lại ghi nơi thường trú của người sẽ đăng ký kết hôn với đương sự. Số 01 Trần Xuân Hòa, 03 Trần Thị Hồng, 02 Hoàng Thị Hương, 05 Trần Thị Hương, 06 Đinh Thị Thanh, 07 Lê Thị Mỹ Hạnh, 08 Đinh Xuân Hùng, 09 Trần Thị Thu Phương, 10 Hoàng Thị Thanh, 11 Phạm Thị Linh, 12, 13, 14, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 26, 27, 28, 29, 31, 32, 33, 35, 36, 37, 38.

+ Việc sửa chữa sai sót khi ghi số chưa đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Thông tư 15/2015/TT-BTP, còn tẩy xóa và viết đè lên chỗ đã tẩy xóa mà không thực hiện gạch bỏ phần sai sót ghi sang bên cạnh hoặc lên phía trên; ghi rõ nội dung sửa chữa ở cột ghi chú, ngày tháng năm sửa và ký, ghi rõ họ tên của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Hướng dẫn đương sự viết tờ khai ở phần mục đích sử dụng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân chưa đúng theo quy định, sai tương tự ở phần ghi số.


- Hồ sơ đăng ký lại khai sinh (gồm 49 trường hợp):

+ Thành phần hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định tại Khoản 3, Điều 9 Thông tư 15/2015/TT-BTP. Thành phần hồ sơ chủ yếu chỉ có CMND hoặc sổ Hộ khẩu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn hoặc có chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu để làm cơ sở đăng ký lại. Các giấy tờ này chưa thực hiện việc ký xác nhận đã đối chiếu với bản chính theo quy định tại khoản 2, Điều 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

+ Có 46 trường hợp đăng ký lại khai sinh trước đây đã đăng ký khai sinh ở nơi khác (01 trường hợp đăng ký ở UBND xã Duy Ninh, 01 trường hợp đăng ký ở UBND xã Đồng Hóa, 02 trường hợp đăng ký ở UBND xã Đức Hóa và 42 trường hợp đăng ký ở UBND xã Thạch Hóa) nhưng hồ sơ không có văn bản đề nghị UBND nơi đăng ký khai sinh trước đây kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch tại địa phương theo quy định tại Khoản 2, Điều 26, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP. Do đó, UBND xã chưa đủ cơ sở để xác định 46 trường hợp này đủ điều kiện để đăng ký lại khai sinh theo quy định tại Khoản 1, Điều 24, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.

+ Việc sửa chữa sai sót chưa thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 26, Khoản 3, Điều 27 Thông tư số 15/2015/TT-BTP.

### **3. Công tác thu lệ phí chứng thực, hộ tịch**

Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí chứng thực, hộ tịch cơ bản thực hiện đúng theo Thông tư số 226/2016/TTLT-BTC-BTP ngày 11/11/2016 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực và các văn bản có liên quan. 

Thực hiện việc mở sổ, cập nhật theo dõi tình hình thu lệ phí chứng thực, hộ tịch đầy đủ; lập và giao hóa đơn cho đối tượng nộp lệ phí khi giao dịch theo quy định hiện hành.

### **III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT**

#### **1. Ưu điểm**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBND xã Nam Hóa đã bám sát và cơ bản tuân thủ các quy định của Luật Hộ tịch, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp; Nghị định 23/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 20/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp và các quy định khác của pháp luật có liên quan để thực hiện. Đã quan tâm về cơ sở, vật chất, phương tiện làm việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác tư pháp ở địa phương.

Đã làm tốt công tác tuyên truyền về Luật Hộ tịch; mở sổ, cập nhật, ghi chép vào sổ các khoản lệ phí và các việc hộ tịch phát sinh; sổ sạch sẽ, chữ viết rõ ràng, sử dụng đúng màu mực để cập nhật các loại việc phát sinh; hồ sơ lưu cơ bản đầy đủ; thực hiện chứng thực tuân thủ quy định của pháp luật.

Nhìn chung ưu điểm của UBND xã Nam Hóa trong thực hiện nhiệm vụ chung thực và hộ tịch là cơ bản và nổi trội.

#### **2. Tồn tại, thiếu sót**

##### **a) Công tác chứng thực**

Đa số hồ sơ hợp đồng giao dịch lưu thiếu thành phần hồ sơ; các giấy tờ phải nộp trong hồ sơ hợp đồng, giao dịch người đối chiếu chưa xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính; một số hồ sơ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất lời chứng thực hợp đồng giao dịch chưa đúng theo mẫu quy định; một số trường hợp thiếu giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản và người được hưởng di sản theo quy định của pháp luật về thừa kế; văn bản phân chia di sản sử dụng tên gọi chưa phù hợp với quy định; nội dung của Văn bản phân chia di sản chưa thể hiện rõ hết ý chí của các đồng sở hữu trong việc định đoạt tài sản trong khối tài sản chung mà mới chỉ phân chia và xử lý phần di sản được hưởng thừa kế. Tài sản là quyền sử dụng đất chưa được đăng ký quyền sử dụng nhưng vẫn thực hiện giao dịch; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất các bên chưa ký vào từng trang của hợp đồng.

##### **b) Công tác hộ tịch**

- Sổ Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: Cách ghi ở mục “Trong thời gian cư trú tại ... từ ngày... đến ngày...” và cách ghi mục đích sử dụng giấy xác nhận chưa phù hợp với quy định. Việc sửa chữa sai sót khi ghi sổ chưa đúng theo quy định. Hướng dẫn đương sự viết tờ khai ở phần mục đích sử dụng giấy xác nhận tình trạng hôn nhân chưa đúng theo quy định.

- Hồ sơ đăng ký lại khai sinh: Thành phần hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định. Các giấy tờ lưu hồ sơ chưa thực hiện việc ký xác nhận đã đối chiếu với bản chính theo quy định tại khoản 2, Điều 3, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP. Có 46 trường

hợp đăng ký lại khai sinh trước đây đã đăng ký khai sinh ở nơi khác nhưng hồ sơ không có văn bản đề nghị UBND nơi đăng ký khai sinh trước đây kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch tại địa phương theo quy định.

### **3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm**

Các tồn tại, thiếu sót nêu trên của UBND xã Nam Hóa là các sai sót phổ biến, thường gặp, chưa phát sinh hậu quả pháp lý cho các bên liên quan. Các sai sót này chưa đến mức phải xử lý hành chính hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền. Đoàn thanh tra, kiểm tra đã nhắc nhở để địa phương chủ động khắc phục những thiếu sót mà Đoàn đã nêu, đồng thời, đề nghị địa phương nghiêm túc rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

UBND xã Nam Hóa đã thừa nhận những sai sót, tiếp thu các ý kiến góp ý trao đổi mà Đoàn thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra và xin khắc phục các tồn tại, thiếu sót và rút kinh nghiệm trong thời gian đến.

## **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Sở Tư pháp (cụ thể là Đoàn Thanh tra) đã nhắc nhở, trao đổi trực tiếp để UBND xã Nam Hóa biết, chủ động khắc phục những thiếu sót đã nêu và rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động của UBND xã trong thời gian tới.

## **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với UBND huyện Tuyên Hóa**

Đề nghị UBND huyện Tuyên Hóa quan tâm chỉ đạo phòng Tư pháp huyện tăng cường kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung, công tác chứng thực, hộ tịch nói riêng cho UBND cấp xã trên địa bàn. Kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót của các địa phương được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị làm việc cho hoạt động tư pháp; đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã duy trì cấp kinh phí cho hoạt động tư pháp ở các địa phương bảo đảm theo quy định.

### **2. Đối với Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa**

Đề nghị phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa tăng cường tham mưu cho UBND cùng cấp có kế hoạch thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tư pháp nói chung, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực nói riêng, không ngừng nâng cao năng lực cho công chức Tư pháp- Hộ tịch, bảo đảm triển khai tốt nhiệm vụ công tác tư pháp ở cơ sở.

Tăng cường kiểm tra công tác tư pháp ở cơ sở. Tiếp tục tham mưu UBND huyện hỗ trợ kinh phí, đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã duy trì cấp kinh phí cho hoạt động tư pháp ở các địa phương, bảo đảm theo quy định.

### **3. Đối với UBND xã Nam Hóa**

#### **a) Yêu cầu UBND xã Nam Hóa:**

Tiếp tục phát huy những ưu điểm và kết quả đạt được. Sau thanh tra, đề nghị UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại

thiếu sót nêu trên, để việc triển khai nhiệm vụ công tác tư pháp trong thời gian tới đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất để nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian đến. Quan tâm hơn việc triển khai nhiệm vụ đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thu phí hộ tịch, chứng thực đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ.

#### b) Yêu cầu Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nam Hóa:

Phát huy ưu điểm, kịp thời khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong quá trình tham mưu, tác nghiệp giúp UBND xã thực hiện tốt công tác tư pháp. Tăng cường nghiên cứu, học hỏi, trau dồi thêm nghiệp vụ để tham mưu giúp UBND xã thực hiện nhiệm vụ được giao đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục luật định.

#### 4. Đối với Thanh tra Sở

Tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, phối hợp Phòng Hành chính tư pháp thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với công tác hộ tịch, chứng thực trên địa bàn, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo Sở xử lý nếu phát hiện vi phạm.

#### 7. Đối với Phòng Hành chính Tư pháp

Tham mưu giúp lãnh đạo Sở hướng dẫn, tháo gỡ những vướng mắc về nghiệp vụ; phối hợp với Thanh tra Sở thường xuyên theo dõi, kiểm tra đối với công tác hộ tịch, chứng thực trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, sai sót để nhắc nhở, rút kinh nghiệm chung. Phối hợp Văn phòng Sở tham mưu, đề xuất tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn.

#### 8. Đối với Văn phòng Sở

Tham mưu, đề xuất tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về hộ tịch, chứng thực tại UBND xã Nam Hóa và một số kiến nghị. Sở Tư pháp yêu cầu UBND xã Nam Hóa khắc phục các sai sót đã nêu tại Mục II, Mục III và Khoản 3, Mục V của Văn bản này, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra cho Sở Tư pháp trước ngày 30/10/2019./.

#### Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Cục HT,QT,CT (BTP);
- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Tuyên Hóa;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng HCTP;
- Phòng Tư pháp huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Nam Hóa;
- Lưu VT-HSTT.



Trần Chí Tiến